TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-DS	*Dầu Tiếng, ngày 04 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH NGOÀI TOÀ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Ngọc Tuyền.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 19/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 20/2019/QĐST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Vũ Thị Ngọc N, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp H1, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị Kim A, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp C, xã M1, huyện D, tỉnh Bình Dương. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu và quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Vũ Thị Ngọc N) trình bày:

Bà Dương Thị Kim A có tham gia chơi hai dây hụi do bà Vũ Thị Ngọc N làm chủ, cụ thể:

+ Dây hụi mở vào lương tháng 4/2014, hụi 1.000.000 đồng/tháng gồm có 25 phần, hụi khui hàng tháng. Trong đó, bà A tham gia ba phần hụi. Bà A đã hốt ba phần hụi nhưng còn thiếu hụi chết trong 06 kỳ là 18.000.000 đồng.

+ Dây hụi mở vào lương tháng 3/2015, hụi 1.000.000 đồng/tháng gồm có 25 phần, hụi khui hàng tháng. Trong đó, bà A tham gia ba phần hụi. Bà A đã hốt ba phần hụi nhưng còn thiếu hụi chết trong 18 kỳ là 54.000.000 đồng.

Ngoài ra, bà A còn vay của bà N số tiền 20.000.000 đồng để giải quyết việc gia đình.

Tổng số tiền bà A còn nợ của bà N là 92.000.000 đồng. Bà A đã trả dần được 24.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 68.000.000 đồng. Bà N đã yêu cầu nhiều lần nhưng bà A không thanh toán được nên bà N đã khởi kiện ra Toà.

Ngày 16/4/2019, Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương đã lập biên bản hoà giải thành ghi nhận bà A có trách nhiệm thanh toán cho bà N số tiền hụi và vay tài sản còn nợ là 68.000.000 đồng (sáu mươi tám triệu đồng). Hình thức thanh toán: Mỗi tháng trả 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi hết số tiền nợ nêu trên. Thời gian thanh toán từ ngày 11 đến ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ thánh 5/2019. Đây là sự tự nguyện của bà N và bà A nên đề nghị Toà án công nhận kết quả hoà giải thành nêu trên.

- Theo đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Dương Thị Kim A) trình bày:

Bà A thừa nhận có nợ tiền của bà N số tiền 68.000.000 đồng và đồng ý trả dần cho bà N hàng tháng số tiền là 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Bà A thống nhất đề nghị Toà án công nhận kết quả hoà giải thành ngày 16/4/2019 tại Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương và xin giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà A vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng nên đề nghị tiến hành phiên họp vắng mặt bà A. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án của người yêu cầu là có cơ sở nên đề nghị Toà án ra quyết định công nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nhận định.

[1] Bà Vũ Thị Ngọc N làm đơn yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án theo biên bản hoà giải thành ngày 16/4/2019 tại Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương, bà N hiện cư trú tại ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương nên yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp, người yêu cầu bà Vũ Thị Ngọc N có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Kim A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Toà án tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt bà A theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Giữa bà Vũ Thị Ngọc N và bà Dương Thị Kim A có quan hệ chơi hụi và vay tài sản. Bà A hiện còn nợ của bà N số tiền là 68.000.000 đồng theo sự thừa nhận của hai bên đương sự. Việc thoả thuận giải quyết về số tiền nợ hụi và vay tài sản giữa bà N và bà A được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ Nhà nước và người thứ ba. Bà Vũ Thị Ngọc N đã làm đơn yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành nêu trên và đóng tạm ứng lệ phí theo quy định. Yêu cầu của bà N là có cơ sở chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp với các quy định pháp luật.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 416, 417, 418, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 19/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

- Bà Dương Thị Kim A có trách nhiệm thanh toán cho bà Vũ Thị Ngọc N số tiền hụi và vay tài sản còn nợ là 68.000.000 đồng (sáu mươi tám triệu đồng).

- Hình thức thanh toán: Mỗi tháng bà A trả cho bà N 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi hết số tiền nợ nêu trên. Thời gian thanh toán từ ngày 11 đến ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ thánh 5/2019.

- Kể từ ngày bà Vũ Thị Ngọc N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Dương Thị Kim A không thanh toán số tiền nói trên, thì hàng tháng bà A còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vũ Thị Ngọc N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031420 ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện D;
- Người tham gia thoả thuận hoà giải;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Ngọc Tuyền